

SO SÁNH CAO NHẤT

SUPERLATIVES

Dành cho học viên khôi phục kiến thức căn bản



1. Khái niệm cơ bản



Khi nào dùng?

Chúng ta dùng so sánh cao nhất khi có **3 đối tượng** (người hoặc vật) trở lên.

Nó dùng để chỉ ra một đối tượng có tính chất **vượt trội nhất** trong một nhóm.

(Ví dụ: Bạn cao nhất lớp, món ăn ngon nhất thế giới...)

2. Cấu trúc Tính từ NGẮN

Công thức

The + Adj-est

Tính từ ngắn thường là các từ có **một âm tiết** (phát âm một hơi).

Ví dụ mẫu

Long → The Longest

Nicest → The Nicest

Warm → The Warmest

3. Quy tắc Chính tả quan trọng

A

Đuôi "Y"

Đổi "Y" thành "I" rồi thêm
"EST".

Happy → Happiest



Kẹp giữa

1 Nguyên âm nằm giữa 2 phụ
âm → **Gấp đôi phụ âm cuối.**

Hot → Hottest



Ngoại lệ "W"

Nếu kết thúc bằng "W" thì **giữ
nguyên**, không nhân đôi.

New → Newest

4. Các ví dụ Tính từ ngắn

-  **Busy** → **Busiest**: (Tương tự: dirty, easy, funny, heavy, lucky, tidy...)
 -  **Big** → **Biggest**: (Tương tự: fit, sad, thin, wet...)
 -  **Quiet** → **Quietest**: (Tương tự: clever, simple...)
 -  **The warmest**: Căn phòng này ấm áp nhất (This room is the warmest).
-

5. Ví dụ thực tế

Hùng vĩ nhất

English: Mount Everest is the highest mountain in the world.

Giải thích: Vì Everest cao hơn tất cả các ngọn núi khác, ta dùng "High" + "EST" và thêm "THE" ở phía trước.

Dịch: Everest là ngọn núi cao nhất thế giới.



6. Cấu trúc Tính từ DÀI



Công thức

The + Most + Adj

Dùng cho từ có từ **2-3 âm tiết** trở lên.



Ví dụ mẫu

Beautiful → **The most beautiful**

Interesting → **The most interesting**

7. Ví dụ Tính từ dài

Đắt đỏ nhất

This red car is the most expensive in the showroom.

Giải thích: "Expensive" là tính từ dài (3 âm tiết), ta thêm "THE MOST" đứng trước.

Dịch: Chiếc xe đỏ này đắt nhất trong phòng trưng bày.



8. Bảng tính từ BẤT QUY TẮC

Tính từ gốc	So sánh cao nhất	Dịch nghĩa
Good (Tốt)	The Best	Tốt nhất
Bad (Tệ)	The Worst	Tệ nhất / Xấu nhất
Far (Xa)	The Farthest	Xa nhất
Much/Many (Nhiều)	The Most	Nhiều nhất



9. Giới từ IN và OF

IN

Dùng cho danh từ SỐ ÍT

Dùng cho nơi chốn hoặc nhóm người (family, class, world...)

John is the tallest boy in the family.

OF

Dùng cho danh từ SỐ NHIỀU

Dùng cho nhóm có số lượng cụ thể (of three, of all...)

Deana is the shortest of the three sisters.

10. Bài tập Thực hành

Điền dạng đúng của từ trong ngoặc (So sánh cao nhất):

- 1. The Nile is the _____ (long) river in the world.
 - 2. She is the _____ (beautiful) girl in my class.
 - 3. Today is the _____ (hot) day of the summer.
 - 4. This is the _____ (good) movie I've ever seen.
 - 5. Physics is the _____ (difficult) subject for me.
 - 6. Lan is the _____ (happy) person I know.
-

ĐÁP ÁN BÀI TẬP

1. **Longest** (Tính từ ngắn)

2. **Most beautiful** (Tính từ dài)

3. **Hottest** (Nhân đôi chữ 't')

4. **Best** (Bất quy tắc)

5. **Most difficult** (Tính từ dài)

6. **Happiest** (Đổi y thành i)

Chúc các em học tốt!



Image Sources



<https://i.ytimg.com/vi/8eC6v0pfvXo/hq720.jpg?sqp=-oaymwEhCK4FEIIDSFryq4qpAxMIARUAAAAAGAEIAADIQj0AgKJD&rs=AOOn4CLD8hFEjb4hsAbhenkkIRc1nLqiOdg>

Source: www.youtube.com



<https://www.thirdrockadventures.com/assets-back/images/blog/Mount-everest.jpgGtB.jpg>

Source: www.thirdrockadventures.com



<https://i.ebayimg.com/images/g/VEkAAOSwnK9ZSNRJ/s-l400.jpg>

Source: www.ebay.co.uk
